

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **109/2022/HSST**
Ngày: 23/6/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Bá Đức.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Tạ Văn Đài.
2. Ông Đặng Quang Hoạch.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thúy Kiều – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai:* Phạm Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 6 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 111/2022/HSST ngày 08 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Văn Đình Th, sinh ngày 16/11/2003; tại Đồng Nai; HKTT: B11 khu phố 4, phường Tân Hiệp, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Khu phố 5A, phường Long Bình, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Văn Đình Thi, sinh năm 1970 và bà Bùi Thị Phương, sinh năm 1981; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt giam giữ từ ngày 26/02/2022 đến ngày 07/3/2022 bị cáo được tại ngoại (Có mặt).

2/ Họ và tên: Phạm Ngọc Q, sinh năm 1999; tại Cần Thơ; HKTT: F2 xã Thạnh An, huyện Vĩnh Thạnh, TP Cần Thơ; nơi cư trú: Ấp Phú Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Công, sinh năm 1970 và bà Phạm Thị Mai Xuân, sinh năm 1968; có vợ tên Lý Thị Kim Hương, sinh năm 2001 và có 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt giam giữ từ ngày 26/02/2022 đến ngày 07/3/2022 bị cáo được tại ngoại (Có mặt).

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Minh P (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 40 phút ngày 26/02/2022, Công an xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đang tuần tra trên đoạn đường tàu hoả thuộc ấp Phú Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai thì phát hiện có 02 đối tượng là Văn Đình Th và Phạm Ngọc Q đi xe mô tô biển số 60F3-195.13 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra thì phát hiện trong túi quần của Thắng có 01 mẫu viên nén màu hồng được gói trong bọc giấy; trong túi quần của Quý có 02 mẫu viên nén màu hồng được gói trong bọc nilon. Các đối tượng Thắng và Quý khai nhận các mẫu viên nén trên là ma túy đang cất giữ trong người mục đích để sử dụng.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 mẫu viên nén màu hồng được gói trong bọc giấy thu giữ của Văn Đình Th được niêm phong, trong phong bì có chữ ký của đối tượng Thắng và hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom (ký hiệu M1).

- 02 mẫu viên nén màu hồng được gói trong bọc giấy thu giữ của Phạm Ngọc Q được niêm phong, trong phong bì có chữ ký của đối tượng Quý và hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom (ký hiệu M2).

- 01 xe mô tô biển số 60F3-195.13; 01 điện thoại di động Iphone 11 màu xanh, gắn sim 0967065030; 01 thẻ card; 320.000 đồng của Văn Đình Th.

- 01 điện thoại di động Iphone Xs màu trắng, gắn sim 0397196480 của Phạm Ngọc Q.

Theo Kết luận giám định số 426/KLGD-PC09 ngày 04/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Mẫu viên nén màu hồng, ký hiệu M1 được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1218 gam loại MDMA.

Quá trình điều tra Văn Đình Th và Phạm Ngọc Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Thắng và Quý làm nhân viên quán Karaoke Y9 tại phường An Bình, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai. Vào khoảng 23 giờ 45 phút ngày 25/02/2022, trong lúc dọn vệ sinh phòng 304 tại lầu 3, Thắng phát hiện 01 viên nén màu hồng nằm ở gầm bàn, không rõ của ai nên Thắng gọi Quý vào phòng và nói cho Quý biết viên nén màu hồng trên là ma túy thì Quý cầm lấy viên ma túy cất giấu vào túi quần. Đến khoảng 00 giờ ngày 26/02/2022, khi hết giờ làm tại quán Karaoke Y9 thì Thắng nói Quý chia cho Thắng một nửa viên ma túy trên, Quý đồng ý và dùng chìa khoá phân viên ma túy trên thành 03 mẫu nhỏ, Quý đưa cho Thắng 01 mẫu gói vào trong mảnh giấy cất vào túi quần, còn Quý giữ 02 mẫu cho vào trong bọc nilon rồi cất vào túi quần. Mục đích của Thắng và Quý đem các mẫu ma túy trên về để sử dụng. Lúc 00 giờ 45 phút cùng ngày, Thắng điều khiển xe mô tô biển số 60F3-

195.13 chở Quí đi về khi đến đoạn đường tàu hoả thuộc ấp Phú Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom thì bị Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Đối với 01 xe mô tô biển số 60F3-195.13 là tài sản của bà Bùi Thị Phương (mẹ ruột của bị cáo Thắng), bà Phương cho Thắng mượn xe để đi làm và không biết việc Thắng tàng trữ ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả lại cho bà Phương.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone 11 màu xanh, gắn sim 0967065030; 01 thẻ card mang tên Văn Đình Th; 320.000 đồng là tài sản của Thắng không liên quan đến việc phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả lại cho Thắng.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone Xs màu trắng, gắn sim 0397196480 là tài sản của Quí không liên quan đến việc phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả lại cho Quí.

Tại Cáo trạng số: 120/CT-VKS-TB ngày 06/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Văn Đình Th, Phạm Ngọc Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Văn Đình Th mức án từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù; bị cáo Phạm Ngọc Q mức án từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không nộp thêm tài liệu chứng cứ nào khác và đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Các bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận của các bị cáo với nhau; phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 00 giờ 40 phút ngày 26/02/2022, tại ấp Phú Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh

Đồng Nai, Công an xã Bắc Sơn bắt quả tang các bị cáo Văn Đình Th và Phạm Ngọc Q có hành vi tàng trữ 0,366 gam ma túy loại MDMA, trong đó bị cáo Thắng tàng trữ 0,1218 gam ma túy loại MDMA, bị cáo Quý tàng trữ 0,2442 gam ma túy loại MDMA. Hành vi nêu trên của các bị cáo Văn Đình Th, Phạm Ngọc Q đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương nên cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi của bị cáo. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử khi lượng hình cũng cần xem xét đến việc bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo để xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt thể hiện sự nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[4]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5]. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đựng trong 01 phong bì niêm phong chứa ma túy sau giám định số: 426/KLGD-PC09 ngày 04/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

[6]. Đối với ông Phan Văn Điều chủ quán Karaoke Y9 không biết hành vi phạm tội của các bị cáo nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom không xử lý.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Tuyên bố các bị cáo Văn Đình Th, Phạm Ngọc Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Bị cáo Văn Đình Th 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị bắt để chấp hành hình phạt tù nhưng được trừ đi thời hạn giam giữ trước đó (Từ ngày 26/02/2022 đến ngày 07/3/2022).

- Xử phạt: Bị cáo Phạm Ngọc Q 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị bắt để chấp hành hình phạt tù nhưng được trừ đi thời hạn giam giữ trước đó (Từ ngày 26/02/2022 đến ngày 07/3/2022).

2. Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đựng trong 01 phong bì niêm phong chứa ma túy sau giám định số: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đựng trong 01

phong bì niêm phong chứa ma túy sau giám định số: 426/KLGD-PC09 ngày 04/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

(Hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14: Buộc bị cáo Văn Đình Th, Phạm Ngọc Quý mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- Công an huyện Trảng Bom;
- CC.THADS huyện Trảng Bom;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Bá Đức